

Bản án số:07/2024/HS-ST

Ngày 22-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH THẠNH, TP. CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đoàn Sơn Lâm

2/ Bà Trần Thị Nguyệt Quế

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Đặng Thị Mỹ Y** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông **Ngô Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hồng Đ; tên gọi khác (**T**); sinh năm: 1994; Nơi sinh: An Giang; Nơi thường trú: 168, tổ I, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Phạm Công K, sinh năm: 1974; họ tên mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1974; anh chị ruột: không có; vợ: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 03/11/2023 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện V kết hợp với Công an xã Vĩnh Trinh tuần tra trên tuyến Quốc lộ H, khi đến khu vực thuộc ấp V, xã V thì phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Hồng Đ đang sử dụng ma túy nên đã mời bị cáo Đ về cơ quan Công an để làm rõ đồng thời tiến hành thu giữ các tang vật gồm: 01 gói giấy không màu, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng hàn kín

hai đầu, bên trong chứa tinh thể không màu, được cất giấu trong bọc màu đen và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đ thừa nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 03/11/2023 Đ đi đến Kênh A thuộc ấp V, xã V gặp một người phụ nữ tên D hỏi mua 600.000 đồng ma túy loại Heroine và 50.000 đồng ma túy dạng đá mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo Đ cầm trên tay rồi đi đến khu đất trống thuộc ấp V, xã V, tại đây bị cáo Đ lấy ra một ít ma túy loại Heroine bỏ vào ống kim tiêm để sử dụng, phần còn lại bị cáo Đ cất vào bọc đen, trong lúc đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo Đ còn khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016, cách thức sử dụng là hút và chích, để có ma túy sử dụng bị cáo Đ đã đến Kênh 14 mua của D nhiều lần và mua của người đàn ông tên “T2 si đa” (bán dùm cho D) được khoảng 10 lần, mỗi lần mua từ 300.000 đồng đến 650.000 đồng, đã sử dụng hết.

Tang vật còn thu giữ gồm: 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng M1: 0,2543 gam được niêm phong số: 346G1/KL-KTHS ngày 09/11/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an Thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy T3

- 01 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 346/KL-KTHS ngày 09/11/2023 của Phòng K2, Công an T kết luận: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,3018 gam: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0321 gam.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSVT ngày 10/01/2024 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Tuấn K1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Hồng Đ mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đề nghị hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng M1: 0,2543 gam được niêm phong số: 346G1/KL-KTHS ngày 09/11/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy T3.

- 01 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Hồng Đ đã có hành vi trực tiếp mua 02 chất ma túy có tổng khối lượng là 0,3339 gam (trong đó loại Heroine có khối lượng 0,3018 gam và loại Methamphetamine, khối lượng 0,0321 gam), sau đó cất giấu với mục đích để sử dụng cá nhân mà bị cáo Phạm Hồng Đ thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của bị cáo gây tác hại trước hết cho chính bị cáo, sau đó là gia đình bị cáo và xã hội. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc của bản thân người nghiện và gia đình, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, nên cần phạt bổ sung bị cáo để răn đe bị cáo

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng M1: 0,2543 gam được niêm phong số: 346G1/KL-KTHS ngày 09/11/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an Thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy T3 là vật cấm ; 01 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Qua điều tra mở rộng đã xác định được người bán ma túy cho Đ là Lê Thị Thùy D1 - sinh năm 1986 và Phạm Văn T4 - sinh năm 1993, cùng thường trú tại ấp V, xã V. Ngày 23/11/2023 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của D1 và thu giữ nhiều tang vật có liên quan đến ma túy, đến ngày 02/12/2023 Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với D1 và T4 cùng đồng bọn về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác là phù hợp.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo Phạm Hồng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Hồng Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2023.

Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo 5.000.000 đồng

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng M1: 0,2543 gam được niêm phong số: 346G1/KL-KTHS ngày 09/11/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an Thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy T3; 01 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số: 07/QĐ-VKSVT ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm hồng Đ1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Nhật Trường